

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH LẠNG SƠN **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2018/HS-ST
Ngày 24-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Đức Chính

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Bích Hằng

Ông Hoàng Mạnh Sắn

- Thư ký phiên tòa: Ông Hứa Văn Nghiệp – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2018/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Hoàng Quốc V, sinh ngày 25 tháng 11 năm 1986 tại thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Số 11/10, đường P, tổ 5, khối 6, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Cán bộ kiểm lâm; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định số 40-QĐ/UBKTHU ngày 30/01/2018 của Ủy ban kiểm tra huyện ủy huyện B, tỉnh Lạng Sơn; con ông: Lành Văn Đ và bà Hoàng Thị D; có vợ là Nông Thị T và 02 con (có 01 con đã chết); tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12 tháng 01 năm 2018 đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Hứa Văn D, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

2. Anh Mông Văn V1, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

3. Anh Đinh Văn H, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

4. Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

5. Chị Triệu Bích H1, sinh năm 1972; địa chỉ: Số 2, khối 4, đường L, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người chứng kiến Hoàng Văn T1, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Quốc V nghiện chất ma túy từ năm 2013 cho đến khi bị bắt giữ, để có tiền mua ma túy sử dụng, từ tháng 12/2017 V bắt đầu đi mua ma túy về bán kiếm lời hoặc để sử dụng cùng những người nghiện khác. V thường mua ma túy với một người đàn ông tên N (hay thường gọi là H2) nhà ở khu vực D, thành phố L rồi đem bán cho các đối tượng nghiện gồm: Mông Văn V1, sinh năm 1993; Đinh Văn H, sinh năm 1994; Nguyễn Minh T, sinh năm 1998, đều trú tại xã T, huyện C; Hứa Văn D, sinh năm 1986, trú tại: xã L, huyện C, đã bán nhiều lần mỗi lần 01 gói ma túy giá 200.000đ cho các đối tượng này. Cụ thể: bán cho Mông Văn V1 khoảng 15 lần, lần gần nhất trưa ngày 11/01/2018, tại nhà nghỉ Hoa Sen, thị trấn C, huyện C; bán cho Đinh Văn H khoảng 10 lần, trong đó hai lần gần nhất là ngày 09/01/2018 và ngày 11/01/2018 tại khu vực xã H, thành phố L; bán cho Nguyễn Minh T 02 lần, vào ngày 05 và 07/01/2018 tại khu vực ngã tư thị trấn C, huyện C; bán cho Hứa Văn D 03 lần, lần gần nhất vào khoảng 12 giờ ngày 11/01/2018, tại khu vực khối 1, thị trấn C, huyện C bán 01 gói ma túy giá 200.000đ, D đang trên đường mang đi để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng thu giữ của Hứa Văn D. Thu giữ của Hoàng Quốc V gồm: 01 chứng minh nhân dân số 082020230 mang tên Hoàng Quốc V; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen cũ đã qua sử dụng, có số IMEI 863754012872535; số tiền 1.500.000đ; 01 xe đạp điện màu xanh đen cũ, có số khung LTT 848 CNC 011324 cũ đã qua sử dụng.

Bản kết luận giám định số 74/KL-PC54 ngày 14/01/2018 của Phòng KTHS công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Hứa Văn D gửi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,050 gam (đã trừ bì).

Tại bản Cáo trạng số 24/CT-VKS, ngày 19 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Hoàng Quốc V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo các điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Quốc V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; đề nghị áp dụng các điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015; các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo từ 07 đến 08 năm tù giam. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen cũ đã qua sử dụng, có số IMEL 863754012872535; tịch thu tiêu hủy 01 phòng bì bên trong có 0,011 gam Heroine; trả lại cho bị cáo 01 giấy chứng minh thư nhân dân; truy thu số tiền 200.000 đồng; xác nhận cơ quan điều tra đã trả lại 1.500.000đ và 01 xe đạp điện cho chị Triệu Bích H1.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Lời nói sau cùng bị cáo thể hiện ăn năn hối hận về việc làm của bản thân, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Hoàng Quốc V tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người mua ma túy với bị cáo, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận trong khoảng thời gian từ tháng 12 năm 2017 đến khi bị bắt, bị cáo Hoàng Quốc V đã nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy cho nhiều người. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định của Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Hoàng Quốc V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo các điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu cho xã hội, là một trong các nguyên nhân gây phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có năng lực chịu trách nhiệm hình sự và có đủ năng lực nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do hám lợi, bị cáo đã bất chấp và thực hiện hành vi phạm tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi bị bắt giữ bị cáo đã tự nguyện khai báo với cơ quan điều tra về hành vi nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy cho nhiều người trước khi bị phát hiện. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do đó, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Gia đình bị cáo thờ cúng liệt sỹ Hoàng Hữu P (là ông chú của bị cáo) nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015

[5] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên được coi là có nhân thân tốt.

[6] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy rằng cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ mới đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Đối với Hứa Văn D có hành vi tàng trữ trái phép 0,050 gam Heroine, chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính. Các đối tượng Mông Văn V1, Đinh Văn H, Nguyễn Minh T, Cơ quan điều tra đã chuyển tài liệu đến Công an địa phương lập hồ sơ đề nghị xem xét đưa các đối tượng đi cai nghiện bắt buộc. Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với người đàn ông tên N Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được họ, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để điều tra xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét, xử lý trong vụ án này.

[10] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 1.500.000đ và 01 xe đạp điện màu xanh đen cũ, có số khung LTT 848 CNC 011324 cũ đã qua sử dụng là của chị Triệu Bích H1 không liên quan đến việc phạm tội. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Triệu Bích H1 số tiền 1.500.000đ và chiếc xe đạp điện nêu trên. Hội đồng xét xử chỉ cần xác nhận.

Đối với 0,011gam Heroine thu giữ của Hứa Văn D là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động, hiệu Nokia màu đen cũ đã qua sử dụng, có số IMEL 863754012872535 được bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy, cần tịch thu hóa giá, sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 giấy chứng minh thư nhân dân số 082020230 mang tên Hoàng Quốc V không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Đối với số tiền 200.000đ do bị cáo bán ma túy cho Hứa Văn D mà có cần truy thu sung công quỹ Nhà nước.

[11] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[12] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; các hành vi, quyết định tố

tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều hợp pháp và không có khiếu nại, tố cáo.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, nộp, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Quốc V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Quốc V 07 năm 06 tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 12 tháng 01 năm 2018.

3. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Hoàng Quốc V.

4. Về vật chứng:

Xác nhận cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Triệu Bích H1 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) và 01 (một) xe đạp điện màu xanh đen cũ, có số khung LTT 848 CNC 011324 cũ đã qua sử dụng

Tịch thu, hóa giá sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động, hiệu Nokia màu đen cũ đã qua sử dụng, có số IMEL 863754012872535.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì in chữ “CÔNG AN HUYỆN CAO LỘC” ghi chữ “Tang vật khi bắt quả tang Hứa Văn D ngày 11/01/2018 (cũ) có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 0,011 gam Heroine.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Quốc V 01 (Một) giấy chứng minh thư nhân dân số 082020230 mang tên Hoàng Quốc V.

Truy thu số tiền 200.000đ của bị cáo Hoàng Quốc V sung công quỹ Nhà nước.

5. Về án phí: Bị cáo Hoàng Quốc V phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ

thẩm, sung công quỹ Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh; Sở Tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Đức Chính